

BỘ XÂY DỰNG**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: **2462**/BXD-QHKTHà Nội, ngày **06** tháng 7 năm 2022

V/v ý kiến về dự thảo Quy hoạch
không gian biển quốc gia thời kỳ
2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Bộ Xây dựng nhận được văn bản số 3259/BTNMT-TCBHĐVN ngày 16/6/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị góp ý dự thảo Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (QHKG biển QG). Sau khi nghiên cứu, Bộ Xây dựng có ý kiến như sau:

I. Theo quy định tại Điều 5, Điều 6 Luật Quy hoạch, Quy hoạch không gian biển quốc gia là một trong các quy hoạch cấp quốc gia, làm cơ sở lập các quy hoạch ngành quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh và quy hoạch đô thị. Nội dung Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 cần bám sát, thể hiện đầy đủ các nội dung được quy định tại Điều 23 Luật Quy hoạch và Điều 21 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch.

II. Một số nội dung đề nghị cần nghiên cứu bổ sung:

1. Đối với dự thảo Báo cáo và Tờ trình

- Dự thảo QHKG biển QG xác định “*phạm vi trọng tâm của quy hoạch không gian biển quốc gia là từ dải đất sát biển, có ảnh hưởng trực tiếp tới các hoạt động kinh tế - xã hội có liên quan tới biển cho tới toàn bộ vùng biển mà Việt Nam có chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán quốc gia*”, do đó, đề nghị bổ sung các phân tích, đánh giá về quy mô, số lượng, thực trạng phát triển đô thị, nông thôn tại phạm vi trọng tâm, tập trung làm rõ hệ thống đô thị thuộc dải đất sát biển, có không gian đô thị tiếp giáp biển để đảm bảo nghiên cứu, đánh giá đúng đối tượng, phạm vi lập quy hoạch.

- Về dự báo xu thế biến động, bối cảnh phát triển đề nghị bổ sung các phân tích, dự báo về xu hướng phát triển đô thị, nông thôn và các khu chức năng trên cơ sở các dự báo về phát triển kinh tế xã hội tại khu vực ven biển, đặc biệt là tại dải đất sát biển là phạm vi trọng tâm nghiên cứu của QHKG biển QG. Trên cơ sở dự báo, đề nghị xác định rõ nhu cầu về phát triển đô thị, nông thôn. Nội dung về phục vụ phát triển đô thị ven biển và trên đảo được nêu tại khoản 1.4 mục III của phần III tại Dự thảo chưa xác định về nhu cầu, xu hướng phát triển đô thị, nông thôn tại khu vực ven biển; các nội dung đánh giá về quy hoạch, phát triển đô thị cần được luận cứ trên cơ sở các số liệu phân tích cụ thể để đánh giá đúng thực trạng phát triển đô thị trong phạm vi lập quy hoạch không gian biển.

- Việc phân bố, sắp xếp hệ thống đô thị tiếp giáp biển và hệ thống đô thị tại các tỉnh ven biển; đề xuất cấu trúc phát triển của đô thị cần nghiên cứu trên cơ sở điều kiện tự nhiên (đặc điểm địa hình, địa mạo, khí hậu, địa chất, thủy văn,...), định hướng phát triển kinh tế - xã hội và các yêu cầu về bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu của địa phương. Vì vậy, đề nghị làm rõ cơ sở, luận cứ đối với các đề xuất: *“Phân bố liên tục và đồng đều mạng lưới đô thị dọc bờ biển theo chiều từ Bắc vào Nam. Sắp xếp lại hệ thống các đô thị loại nhỏ (loại III đến loại IV) đảm bảo khoảng cách giữa các đô thị không vượt quá 3 lần kích thước toàn đô thị (<45km;...)”*; *“quy hoạch thành các điểm đô thị tập trung, trở thành một phần của chuỗi đô thị đảo ở 12 huyện đảo của nước ta”*; *“quy hoạch cấu trúc đô thị ven biển theo lưới ô vuông đặc biệt hiệu quả, giúp kết nối trực diện với 2 trục giao thông quốc gia theo nhiều tuyến tiếp cận liên tục”*; *“Các đảo, quần đảo: ưu tiên quy hoạch phát triển các đô thị dịch vụ - du lịch, đặc biệt là du lịch nghỉ dưỡng kết hợp với nông lâm nghiệp bền vững. Ưu tiên phát triển không gian đô thị theo các trục hướng tâm”* được nêu tại khoản 3.1, 3.2 mục II phần IV của Dự thảo.

- Về nhu cầu khai thác sử dụng tài nguyên ven biển để phát triển đô thị cần phân tích, đánh giá cụ thể nhu cầu sử dụng quỹ đất trên cơ sở quy mô dân số, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, điều kiện quỹ đất và đặc điểm địa hình tự nhiên của từng địa phương.

- Bổ sung đề xuất về hệ thống các đô thị ven biển trọng điểm cấp quốc gia, cấp vùng và tổ chức liên kết các đô thị ven biển, đô thị - nông thôn ven biển.

- Đề nghị bổ sung cơ sở, tiêu chí để đề xuất nguyên tắc xử lý các vùng chồng lấn trong sử dụng không gian biển được nêu tại khoản 3 mục VI phần IV của dự thảo Quy hoạch. Đồng thời, hiện nay nhiều địa phương có nhu cầu, xu hướng lấn biển để mở rộng, phát triển đô thị. Do đó, Dự thảo Quy hoạch cần bổ sung làm rõ nguyên tắc, phạm vi, giới hạn các khu vực cho phép nghiên cứu lấn biển và phân vùng sử dụng biển cần xem xét đến các hoạt động phát triển đô thị.

- Đề nghị bổ sung nghiên cứu việc sắp xếp và tổ chức không gian phát triển hệ thống đô thị và nông thôn đảm bảo sự phù hợp với phân vùng quản lý không gian biển đối với vùng biển và ven biển Đông Nam Bộ; vùng biển và ven biển Tây Nam bộ.

- Bổ sung định hướng trong định hướng tổ chức không gian đối với các đảo, quần đảo để đảm bảo sự phù hợp với kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021-2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021.

2. Đối với dự thảo Nghị quyết

Đề nghị bổ sung nội dung định hướng phát triển đô thị tại các vùng biển và ven biển; tại các đảo và quần đảo đảm bảo yếu tố phát triển kinh tế xã hội gắn với an ninh quốc phòng.

III. Nội dung khác

- Ngày 11/3/2022, Bộ Xây dựng đã có văn bản số 798/BXD-QHKT góp ý đối với dự thảo Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Đề nghị rà soát và bổ sung nội dung giải trình, tiếp thu ý kiến của Bộ Xây dựng tại văn bản số 798/BXD-QHKT nêu trên trong hồ sơ Quy hoạch.

- Hiện nay, hợp phần tích hợp Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn trong Quy hoạch tổng thể quốc gia đang được Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức lập do vậy đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu bổ sung nội dung về định hướng và sắp xếp hệ thống đô thị và nông thôn trong Quy hoạch tổng thể quốc gia và phù hợp với pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương.

Trên đây là ý kiến của Bộ Xây dựng đề Bộ Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, tổng hợp và hoàn thiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BT. Nguyễn Thanh Nghị (để b/c);
- BXD: HTKT, PTĐT, VLXD;
- Lưu: QHKT

**TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ QUY HOẠCH – KIẾN TRÚC**



Trần Thu Hằng